

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh;
Ông Đỗ Xuân Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2022/TLHS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2022/HSST-QĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn K; tên gọi khác: không; sinh ngày 09/02/1989 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm M, xã N, huyện N, tỉnh A; nghề nghiệp: kỹ sư xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị M; vợ: Nguyễn Thị Y và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; đầu thú ngày 25/12/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt;

2. Nguyễn Văn T; tên gọi khác: C; sinh ngày 27/9/1976 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: thôn T, xã T, huyện K, thành phố H; nơi ở: tổ 19D, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Ngô Thị L; vợ: Nguyễn Thị N và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; đầu thú ngày 25/12/2021, ngày 03/01/2022 thay thế biện pháp “Tạm giữ” bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Huy Cường; Đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Huy C - Chức vụ: Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: anh

Nguyễn Nguyên H; sinh năm 1989; địa chỉ: số 30 Liên kê 10, khu đô thị X, P, quận H, thành phố H; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Quang T; sinh năm 1989; địa chỉ: thôn C, phường T, thành phố H, Quảng Ninh; vắng mặt;

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn C; có mặt; chị Nguyễn Thị N, anh Phạm Tiến T và anh Nguyễn Đức D; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K là kỹ sư xây dựng, làm việc tại Công ty cổ phần nền móng Hiếu Nguyên (sau đây gọi tắt là Công ty Hiếu Nguyên). Công ty Hiếu Nguyên và công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Huy Cường (sau đây gọi tắt là Công ty Huy Cường) là công ty thành viên của Công ty cổ phần tập đoàn ĐUA FAT, có địa chỉ tại: Xa La, Hà Đông, thành phố Hà Nội. Từ tháng 7/2019, K được công ty Hiếu Nguyên điều động, giao làm việc tại công ty Huy Cường, thi công hạng mục cọc khoan nhồi thí nghiệm tại dự án chung cư Moonbay thuộc khu đô thị Moonbay, khu 4B và 4C, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long. Việc thi công đã kết thúc vào tháng 12/2020. Sau khi kết thúc thi công, công ty Huy Cường để lại các thiết bị phục vụ việc thi công như: ống Casing (ống vách bằng kim loại dùng làm khuôn khoan cọc nhồi), gầu cắt vành ... tại dự án và bố trí bảo vệ trông coi. Đến tháng 5/2021, do dịch bệnh Covid 19, công ty Huy Cường không bố trí được bảo vệ, toàn bộ dự án được quây tôn và khóa cổng ra vào nhưng không có người trông coi.

Quá trình làm việc tại dự án Moonbay, K phát hiện thấy trong dự án có đề nhiều vật tư, chủ yếu bằng kim loại sắt đã qua sử dụng mà không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Từ ngày 21/7/2021 đến ngày 10/12/2021, K đã 04 lần trộm cắp sắt của công ty Huy Cường bán cho Nguyễn Văn T, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: ngày 21/7/2022, K đến điểm thu mua phế liệu của Phạm Quang T tại khu 3, phường Hà Khánh đặt vấn đề với T có sắt muốn bán. Sau khi trao đổi về địa điểm, trọng lượng, kích thước, chủng loại, T đồng ý và thỏa thuận với K giá mua 10.000đ/kg, K cho T số điện thoại và về trước mở cổng chờ sẵn. Sau đó, T thuê xe cầu tự hành biển kiểm soát (BKS): 14C-303.66 của công ty Xuân Chinh do anh Phạm Quang T điều khiển đi vào dự án Moonbay theo chỉ dẫn của K. K chỉ và bán cho T 02 ống Casing dài khoảng 06 – 07m, đường kính khoảng 0,8 – 01m. Sau khi cầu lên xe đưa về điểm thu mua phế liệu của T, cân được khoảng 5,5 tấn, T bảo vợ là chị Nguyễn Thị N thanh toán cho K số tiền 55.000.000 đồng.

Lần thứ hai: cách lần 1 khoảng 03 đến 04 ngày, sau khi thấy không bị phát hiện, K tiếp tục gọi điện cho T đến công T dự án Moonbay để K bán sắt cho T. T vẫn thuê xe cầu tự hành của công ty Xuân Chỉnh do anh Phạm Quang T điều khiển. Đến nơi, K chỉ vị trí và bán cho T 02 ống Casing dài khoảng 07 – 08m, đường kính khoảng 01m. Sau khi cầu lên xe đưa về điểm thu mua phế liệu của T, số ống Casing cân được khoảng 6,7 tấn, chị Nguyễn Thị N thanh toán cho K số tiền 67.000.000 đồng.

Lần thứ ba: khoảng đầu tháng 8/2021, cũng như những lần trước, sau khi K gọi điện bán sắt, T thuê xe cầu tự hành của công ty Xuân Chỉnh do anh Phạm Quang T điều khiển đi đến công T dự án Moonbay. Lần này K chỉ và bán cho T 05 gàu sắt. Sau khi lái xe cầu lên xe, đưa về điểm thu mua phế liệu của T, số sắt cân được khoảng 05 tấn, chị Nguyễn Thị N thanh toán cho K số tiền 50.000.000 đồng.

Toàn bộ số sắt mua được của K 03 lần trên, theo T khai: đã dùng máy hàn cắt nhỏ và bán lại cho những người thu mua khác với giá 10.800đ/01 kg, hưởng chênh lệch số tiền 14.000.000 đồng. Do vậy, toàn bộ số thiết bị, vật tư của 03 lần trộm cắp trên không thu hồi được. Còn K khai: số tiền bán sắt có được, K đều chuyển vào tài khoản của K mở tại Ngân hàng Vietcombank.

Lần thứ tư: khoảng 13 giờ ngày 10/12/2021, K gọi điện cho T đến công T dự án Moonbay để bán sắt cho T. Lần này, khi đến công T, K thấy cổng được khóa bằng một sợi khóa dây nên K đã đến công T ở khu vực phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long cũng do công ty Hiếu Nguyên đang thi công. K vào kho lấy 01 kìm cộng lực và thay bộ quần áo công nhân, đội mũ bảo hộ có logo của tập đoàn ĐUA FAT, rồi đến công T dự án Moonbay, dùng kìm cộng lực cắt đứt khóa dây vút lại gần đó và mở được một cánh cổng, cánh còn lại kẹt không mở được. Cũng như những lần trước, sau khi K gọi bán sắt, T thuê xe cầu tự hành BKS: 14C-303.66 của công ty Xuân Chỉnh do anh Phạm Quang T điều khiển, lần này có anh Nguyễn Đức D đi cùng phụ xe. Khi đến nơi, anh Phạm Quang T và anh Duẩn xuống phụ giúp K mở cánh cổng còn lại. K hướng dẫn cho xe vào bên trong, chỉ và bán cho T 02 ống Casing (01 ống đường kính 1,4m và 01 ống đường kính 1,6m), cùng dài 8m. K nói với T: 02 ống sắt lần này dài và to hơn những lần trước, K bán cho T lấy 100.000.000 đồng, nhưng T không đồng ý và bảo cứ đưa về chỗ T cân lên rồi trả tiền. Lúc này, K nói với T: “Anh phải bán ống ngay đi, đừng để người ta nhìn thấy không hay đâu”, T không nói gì. Do 02 ống Casing to, xe BKS: 14C-303.66 chỉ chở được 01 ống nên T đã gọi điện thoại và nhờ anh Phạm Tiến T (là người cùng thu mua phế liệu ở phường Hà Khánh) có xe tải (loại 15 tấn) BKS: 14H-013.90 đến chở hộ T 01 ống. Quá trình đợi xe của anh Triệu đến, Tuyến xin và được K đồng ý cho 03 thanh sắt chữ U, Tuyến và Duẩn khênh để lên xe của Tuyến.

Sau khi bán sắt cho T, K biết được thông tin công ty Huy Cường đã phát hiện bị mất trộm tài sản, nên K không quay lại chỗ T cân sắt, lấy tiền và tắt liên lạc. Còn

T, sau khi không liên lạc được với K, sợ bị phát hiện, T đã dùng máy cắt hơi cắt 02 ống Casing nêu trên thành 06 tấm, rồi đưa đến điểm thu mua phế liệu của anh Phạm Tiến T gửi. Ngày 25/12/2021, K và T đến cơ quan Công an đầu thú.

Vật chứng và tài sản thu giữ: tạm giữ xe ô tô BKS: 14C-303.66 và xe ô tô BKS: 14H-013.90 kèm giấy tờ xe. Nguyễn Văn K giao nộp 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Nokia và 02 chiếc nhãn hiệu Iphone). Nguyễn Văn T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6. Thu giữ tại bãi tập kết phế liệu của gia đình anh Phạm Tiến T ở tổ 32, khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long: 02 ống Casing (tài sản trộm cắp ngày 10/12/2021 do T gửi) đã bị cắt thành 06 tấm. Tạm giữ tại điểm thu mua phế liệu của T ở tổ 19D, khu 3, phường Hà Khánh: 01 đầu ghi dữ liệu Camera và 01 bộ cắt hơi (gồm: 01 bình ga, 01 bình ô xi, ống dẫn hơi, đầu van dẫn lửa). Thu giữ: 01 khóa dây bị cắt, cách cổng ra công T dự án Moonbay 1,9m trong quá trình đưa Nguyễn Văn K đi chỉ những vị trí đã trộm cắp. Thu giữ tại công T của công ty Hiếu Nguyên đang thi công: 01 kim cộng lực, 01 mũ bảo hộ lao động, 01 bộ quần áo công nhân màu xanh có logo của tập đoàn ĐUA FAT (những đồ vật, dụng cụ K sử dụng để trộm cắp ngày 10/12/2021). Cơ quan điều tra đã phong tỏa tài khoản số: 0631000478783 của Nguyễn Văn K tại Ngân hàng Vietcombank, thời điểm phong tỏa trong tài khoản còn số tiền: 40.692.424 đồng. Chị Nguyễn Thị N (vợ của Nguyễn Văn T) giao nộp số tiền 14.000.000 đồng (tiền chênh lệch bán sắt mua của K). Anh Phạm Quang T giao nộp số tiền 1.200.000 đồng là số tiền bắt sắt xin được của K tại công T dự án Moonbay ngày 10/12/2021.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 03/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Ninh xác định: 02 ống vách (Casing) bằng kim loại (tài sản trộm cắp ngày 10/12/2021), trị giá 120.068.841 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 06 ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Ninh xác định: 08 đoạn Casing dài 03 m, đường kính 01 m; 01 đoạn Casing dài 02 m, đường kính 01 m; 01 chân Casing dài 0,5 m, đường kính 01 m; 01 gàu ruột gà đường kính 1,2 m; 02 gàu cắt vành đường kính 1,5 m; 02 gàu cắt vành đường kính 01 m; 01 gàu vét đường kính 1,2 m (tài sản trộm cắp 03 lần từ ngày 21/7 đến đầu tháng 8/2021) có tổng trị giá 242.806.050 đồng. Số tài sản này hiện không thu hồi lại được.

Theo đại diện của công ty Huy Cường, sau khi rà soát kiểm tra lại thiết bị, vật tư tại công T dự án Moonbay, đối chiếu với sổ sách một số vật tư đã chuyển đi công T khác, xác định thực tế số gàu cắt vành đường kính 1,5 m chỉ bị mất 01, không phải 02 gàu như trình báo ban đầu. Như vậy, đối chiếu với báo cáo thuyết minh giải trình, biên bản định giá tài sản ngày 06/5/2022 thì: 01 gàu cắt vành đường kính 1,5 m = 2.647,7kg x 9.000 đồng/kg = 23.829.300 đồng. Tổng trị giá tài sản bị mất từ cuối tháng 7/2021 đến đầu tháng 8/2021 là: 242.806.050 đồng –

23.829.300 đồng = 218.976.750 đồng. Cũng theo công ty Huy Cường: các đoạn ống Casing dài 02 m, 03 m và chân Casing có thể nối lại với nhau bằng bu lông để thành ống dài.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Nguyễn Văn T khai nhận: trong 03 lần đầu khi mua sắt của K vào cuối tháng 7 và đầu tháng 8/2021, K không nói cho T về nguồn gốc, T cũng không hỏi K; các lần mua này đều vào ban ngày thời điểm có nhiều người qua lại, K còn đứng ngoài cổng xi nhan hướng dẫn xe ô tô ra vào bình thường, những loại sắt mua đều đã han gỉ. Chỉ đến lần thứ tư ngày 10/12/2021, khi mua K nói bán cho T lấy 100.000.000 đồng, T bảo cứ đưa về chỗ T cân lên rồi trả tiền thì K mới nói với T “anh phải bán ống ngay đi, đừng để người ta nhìn thấy không hay đâu”. Lúc này, T mới biết rõ số sắt mà K bán là do K trộm cắp của công T, vì nếu không phải tài sản trộm cắp K sẽ không nói như vậy. Nhưng vì ham lời mua được số lượng lớn, hơn nữa T đã thuê xe đến nên T vẫn đồng ý mua và bảo Tuyên cầu lên 02 xe ô tô để chở đi, T nhận thức được việc này là giúp sức cho K trộm cắp số tài sản này nhưng sau đó T không nói cho ai biết đó là tài sản trộm cắp.

Chị Nguyễn Thị N (vợ của Nguyễn Văn T) khai: trong 03 lần đầu, T mua sắt về cân xong thì bảo chị lấy tiền thanh toán, chị không biết T mua số sắt đó ở đâu; lần thứ tư là ngày 10/12/2021 thì chưa thanh toán. Sau khi bị Công an bắt giữ và được cho tại ngoại thì T mới kể cho chị biết: trong 03 lần mua sắt của K tại dự án Moonbay, T đều không biết tài sản đó do K trộm cắp, chỉ đến lần thứ tư vào ngày 10/12/2021 thì T mới biết đó là tài sản do K trộm cắp, nhưng do hám lời nên vẫn mua.

Về xử lý tài sản tạm giữ trong quá trình điều tra: cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc, trả 02 chiếc ô tô BKS: 14C-303.66 và xe BKS: 14H-013.90 kèm giấy tờ xe cho chủ sở hữu. Trả 02 ống Casing đã bị cắt thành 06 tấm (tài sản trộm cắp ngày 10/12/2021) cho công ty Huy Cường.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Nguyễn Văn K đã thỏa thuận, bồi thường cho công ty Huy Cường số tiền: 190.000.000 đồng, đại diện công ty Huy Cường không yêu cầu bồi thường gì khác và có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn K.

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKSQN-P2 ngày 04/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo: Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo: Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 05/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung: làm rõ ý thức chủ quan của bị cáo Nguyễn Văn T trong 03 lần

đầu bị cáo đến công T ở Monbay để mua bán sắt với bị cáo Nguyễn Văn K thì bị cáo Nguyễn Văn T có biết việc Nguyễn Văn K trộm cắp sắt của công ty không nhưng bị cáo vẫn thuê xe cầu đến bãi để sắt trong công T mua sắt của K mang về cắt bán sắt vụn.

Ngày 06/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Công văn số: 02/CV-VKSQN-P2 thể hiện: căn cứ tài liệu điều tra bổ sung đã thu thập được, không phát sinh thêm tình tiết nào mới. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên nội dung Cáo trạng số: 93/CT-VKSQN-P2 ngày 04/7/2022 đã truy tố và chuyển lại hồ sơ để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, về vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo K là người biết rõ về nguồn gốc, chủng loại tài sản là người trực tiếp thực hiện hành vi nên bị cáo có vai trò đầu vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn; bị cáo K còn phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “Phạm tội 02 lần trở lên”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với bị cáo T, trong 03 lần đầu mua sắt của bị cáo K xét về mặt khách quan thì có thể bị cáo không biết đó là tài sản trộm cắp, nhưng đến lần mua ngày 10/12/2021, bị cáo T đã biết rõ 02 ống Casing K bán là tài sản trộm cắp trong công T, nhưng bị cáo vẫn đồng ý mua, thuê xe cầu, xe vận chuyển, do đó bị cáo đã giúp sức cho bị cáo K hoàn thành hành vi phạm tội, nên T cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

Tuy nhiên, cũng xét sau khi phạm tội các bị cáo đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo K có bố đẻ là thương binh, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo T đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính, có bố đẻ là người có công với nước, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo. Xét tính chất, mức độ hậu quả, ý thức chấp hành pháp luật, nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS thấy có thể cho bị cáo Nguyễn Văn K mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; bị cáo Nguyễn Văn T cải tạo ngoài xã hội cũng đảm bảo tính răn đe và giáo dục. Từ những phân tích và đánh giá trên, tôi đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 58 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án tù 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt 25/12/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Điều về tội: “Trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường Hà Khánh, TP Hạ Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về phần dân sự: gia đình bị cáo K đã thỏa thuận, bồi thường cho Công ty Huy Cường số tiền 190.000.000 đồng, đại diện Công ty Huy Cường không yêu cầu bồi thường gì khác, nên không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: căn cứ lời khai của các bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người làm chứng, Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Bản ảnh hiện T, Biên bản khám nghiệm hiện T, Biên bản thực nghiệm điều tra, Kết luận định giá tài sản, Biên bản tiếp nhận người có hành vi phạm tội ra đầu thú, Biên bản kiểm tra điện thoại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong quá trình làm kỹ sư, thi công tại dự án chung cư Moonbay thuộc khu đô thị Moonbay, Khu 4B và 4C, phường H, thành phố H, Nguyễn Văn K phát hiện thấy công ty TNHH Xây dựng và TM Huy Cường có để nhiều vật tư, chủ yếu bằng kim loại sắt đã qua sử dụng mà không có người trông coi. Lợi dụng sơ hở, trong khoảng thời gian từ ngày 21/7 đến đầu tháng 8/2021, K đã 03 lần trộm cắp vật tư bằng kim loại sắt của công ty Huy Cường, có tổng trị giá 218.967.750đ, gọi và bán cho Nguyễn Văn T hưởng lợi số tiền khoảng 172.000.000đ. Những lần mua sắt này của K, T không biết đó là tài sản do K trộm cắp. Đến ngày 10/12/2021, Nguyễn Văn K tiếp tục trộm cắp 02

ống Casing bằng kim loại sắt, có tổng trị giá 120.068.841đ của công ty Huy Cường, K gọi cho Nguyễn Văn T đến mua. Mặc dù lần này, T biết rõ đó là tài sản do K trộm cắp trong công T, nhưng vì hám lời, T vẫn mua và thuê phương tiện cầu lên xe chở đi, giúp K hoàn thành trộm cắp số tài sản này, sau đó chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện bắt giữ, thu hồi lại tài sản. Như vậy, số tài sản K trộm cắp của công ty Huy Cường có tổng trị giá là 339.045.591đ. Số tài sản Nguyễn Văn T trộm cắp của công ty Huy Cường có tổng trị giá là 120.068.841đ. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò phạm tội của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm gián đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Văn K có vai trò chính, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, K đã có sự quan sát, tìm hiểu nên biết công ty Huy Cường không bố trí bảo vệ trông coi để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn T là người thu mua sắt vụn ban đầu không biết sắt do K gọi bán là tài sản trộm cắp, nhưng lần cuối cùng bị cáo biết và đã giúp sức cùng K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công ty Huy Cường.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội 02 lần trở lên thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn K có bố đẻ là thương binh, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Bị cáo T có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Hiệp được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của pháp nhân, các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tư lợi cá nhân mà vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo Nguyễn Văn K, mặc dù là kỹ sư xây dựng được Công ty TNHH XD & TM Huy Cường tuyển dụng vào làm việc nhưng vì hám lợi nên trong thời gian dịch bệnh, công T không hoạt động đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của Công ty; sau

khi hành vi của bị cáo bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo K có bố đẻ là thương binh, ngoài ra Đoàn biên phòng Thông Thụ, tỉnh Nghệ An còn xác nhận bị cáo có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy nên cần được xem xét đánh giá khi quyết định hình phạt xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tham gia với vai trò là đồng phạm giúp sức; bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đều có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương và cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên không cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Từ phân tích, nhận định trên và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn K đã tác động gia đình bồi thường cho công ty Huy Cường số tiền 190.000.000 đồng, đại diện công ty Huy Cường không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 khóa dây bị cắt; 01 kìm cộng lực đã qua sử dụng; 01 bộ quần áo công nhân màu xanh cũ, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hộ lao động cũ, có logo DUAFAT và 02 sim điện thoại.

Đối với số tiền 14.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp lại và số tiền 1.200.000 đồng của anh Phạm Quang T đã nộp lại là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối với vật chứng liên quan tới việc phạm tội của các bị cáo còn giá trị sử dụng cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 bộ cắt hơi gồm: 01 bình ga, 01 bình oxy, bộ ống dẫn hơi, ống đồng dẫn lửa đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6) màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7) màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Đối với vật chứng không liên quan tới việc phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo; cụ thể trả lại cho bị cáo K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11) màu xanh; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn K. Trả lại cho bị cáo T: 01 đầu thu giữ liệu Camera nhãn hiệu @jhua.

Bị cáo Nguyễn Văn K đã bồi thường xong cho Công ty Huy Cường; Công ty Huy Cường không có yêu cầu bồi thường gì khác nên hủy bỏ Lệnh phong tỏa số: 24/VPCQCSĐT ngày 11/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đối với số tiền trong tài khoản số 0631000478783 mang tên Nguyễn Văn K tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Quảng Ninh

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T đều phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/12/2021.

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. T hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khóa dây bị cắt; 01 kìm cộng lực đã qua sử dụng; 01 bộ quần áo công nhân màu xanh cũ, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hộ lao động cũ, có logo DUAFAT và 02 sim.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 bộ cắt hơi gồm: 01 bình ga, 01 bình oxy, bộ ống dẫn hơi, ống đồng dẫn lửa đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6) màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7) màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Văn K (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 03 ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh) và số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Phạm Quang T (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 03 ngày 23/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11) màu xanh; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn K.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 đầu thu giữ liệu Camera nhãn hiệu @jhua.

(Tình trạng cụ thể các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 130 ngày 23/8/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa số: 24/VPCQCSĐT ngày 11/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đối với số tiền trong tài khoản số 0631000478783 mang tên Nguyễn Văn K tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Quảng Ninh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại (đại diện bị hại) có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh QN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh QN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Trí Chính

